

Số: /QĐ-SYT

Phú Yên, ngày tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Y tế tại Bệnh viện Đa liễu

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 56/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/09/2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Thông tư số 08/2019/TT-BYT ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế;

Căn cứ Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh Phú Yên quy định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị và địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Phú Yên;

Căn cứ Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 20 tháng 2 năm 2025 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Phú Yên;

Trên cơ sở đề nghị của Bệnh viện Đa liễu Phú Yên tại Công văn số 98/CV-BVDL ngày 06/05/2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Y tế tại Bệnh viện Đa liễu Phú Yên (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Các quy định khác không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 08/2019/TT-BYT ngày 31/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế và các quy định hiện hành có liên quan.

Điều 3. Căn cứ tiêu chuẩn, định mức quy định tại Quyết định này; hiện trạng máy móc thiết bị hiện có của đơn vị; điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực để lắp đặt và khai thác sử dụng máy móc thiết bị; khả năng cân đối kinh phí, Giám đốc Bệnh viện Da liễu Phú Yên tổ chức mua sắm theo đúng quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, Bệnh viện Da liễu Phú Yên báo cáo Sở Y tế để xem xét sửa đổi, bổ sung.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính; Trưởng các phòng chức năng Sở Y tế; Giám đốc Bệnh viện Da liễu Phú Yên; các đơn vị có liên quan tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Ông Tạ Anh Tuấn -CT UBND tỉnh;
- Ông Đào Mỹ - PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Kho bạc tỉnh Phú Yên;
- Trang thông tin điện tử Sở Y tế;
- Như điều 4;
- Giám đốc, các PGĐ SYT;
- Lưu: VT, KHTC (P).

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Hữu

PHỤ LỤC
TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DÙNG
THUỘC LĨNH VỰC Y TẾ TẠI BỆNH VIỆN ĐA LIỄU PHÚ YÊN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT, ngày /6/2025 của Sở Y tế)

TT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
1	2	3	4
A	TRANG THIẾT BỊ Y TẾ CHUYÊN DÙNG ĐẶC THÙ		
1	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	01
2	Máy siêu âm tổng quát	Máy	01
3	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	02
4	Máy gây mê	Máy	01
5	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	02
6	Bơm tiêm điện	Cái	02
7	Máy truyền dịch	Máy	02
8	Dao mổ điện cao tần	Cái	01
9	Máy điện tim	Máy	02
10	Máy phá rung tim	Máy	01
11	Đèn mổ di động	Bộ	04
12	Bàn mổ	Cái	02
13	Máy thở các loại	Cái	02
B	TRANG THIẾT BỊ Y TẾ CHUYÊN DÙNG KHÁC		
1	Bộ tiểu phẫu	Bộ	03
2	Bộ trung phẫu	Bộ	02
3	Dàn ELISA (tự động hoặc bán tự động)	Hệ thống	01
4	Đèn ánh sáng sinh học	Cái	05
5	Đèn điều trị hồng ngoại	Bộ	02
6	Giường cấp cứu	Cái	04
7	Kính hiển vi có chụp ảnh	Hệ thống	01
8	Kính hiển vi 2 mắt	Cái	04
9	Máy cắt vi phẫu	Cái	01

TT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
10	Máy cắt nước	Cái	04
11	Máy chiếu tia cực tím tay, chân, da đầu	Bộ	01
12	Máy chiếu tia cực tím toàn thân	Cái	01
13	Máy đếm khuẩn lạc	Cái	01
14	Máy đo điện giải đồ	Cái	01
15	Máy đo độ pH	Cái	05
16	Máy đo kết dính tiểu cầu	Cái	01
17	Máy hút âm	Cái	06
18	Máy hút dịch các loại	Cái	05
19	Máy khuấy từ	Cái	02
20	Máy kích thích thần kinh cơ	Cái	01
21	Máy lắng máu	Cái	02
22	Máy lắng tiểu cầu	Cái	01
23	Máy làm sạch dụng cụ bằng siêu âm	Cái	01
24	Máy ly tâm máu	Cái	03
25	Máy ly tâm nước tiểu	Cái	01
26	Máy phân tích nước tiểu	Cái	02
27	Máy soi da	Cái	02
28	Máy tạo oxy di động	Cái	04
29	Máy trộn lắc	Cái	06
30	Máy trộn thuốc bột tự động	Cái	01
31	Máy điện di	Cái	01
32	Máy định danh vi khuẩn	Cái	02
33	Máy xét nghiệm đông máu tự động	Cái	01
34	Máy laser IPL	Cái	01
35	Máy laser Nd: YAG -KTP	Cái	03
36	Máy laser vi điểm (fractional...)	Cái	01
37	Máy laser màu (Pulssed Dye Laser)	Cái	01

TT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
38	Máy laser He-Ne	Cái	02
39	Máy laser Ruby	Cái	01
40	Máy laser CO2	Cái	02
41	Máy Laser điều trị các loại	Cái	03
42	Máy cắt đốt điện	Cái	02
43	Máy Intracel (xóa nhăn)	Cái	01
44	Máy RF (Máy nâng cơ xóa nhăn)	Cái	02
45	Máy Acthyderm (Công nghệ điện chuyển ion ứng dụng dòng điện một chiều cường độ thấp để vận chuyển thuốc qua da.)	Cái	02
46	Máy Mesoderm (Máy đưa dưỡng chất qua da)	Cái	04
47	Máy nhuộm tiêu bản	Cái	02
48	Máy phân tích huyết học	Cái	01
49	Nồi hấp tiệt trùng	Cái	05
50	Nồi cách thủy	Cái	02
51	Tủ an toàn sinh học cấp I	Cái	02
52	Tủ âm	Cái	03
53	Tủ hút hơi khí độc	Cái	03
54	Tủ lạnh chuyên dụng	Cái	03
55	Tủ nuôi cấy vi sinh	Cái	02
56	Tủ sấy điện các loại	Cái	03
57	Tủ lạnh đông sâu	Cái	02
58	Giường bệnh	Cái	50
59	Máy xét nghiệm tìm dị nguyên	Cái	01